TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày: 16 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Em;

2. Ông Nguyễn Hòa Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thanh T, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A Bis đường Bông Sao, phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ cư trú: Số B Bế Văn Cấm, Khu phố 1, Phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên làm nghề chạy xe du lịch; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Phạm Thanh Nghĩa, sinh năm 1960 và bà Phan Ngọc Yến, sinh năm 1965; Có vợ và 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị TT, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số C chung cư Tân Quy, đường 15, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Thanh T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 01 năm 2020, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine, bị cáo thường mua ma túy của người thanh niên tên Út (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở gần ngã tư Nguyễn Văn Linh – quốc lộ 50 về để sử dụng.

Trưa ngày 12/02/2020, bị cáo đi xe gắn máy, biển số 54Z6 – 9441 đi mua ma túy của tên Út và mang về Quận 7 tìm chỗ sử dụng, khi đi đến hẻm 51 đường Nguyễn Thị Xiếu, thì bị cáo Phạm Thanh T bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 7 kiểm tra và thu giữ trong túi quần, phía sau, bên trái của bị cáo 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (bị cáo khai là ma túy đá). Cơ quan công an tiếp tục kiểm tra nơi cư trú của T tại phòng trọ số B Bế Văn Cấm thì thu giữ thêm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) gói niêm phong ma túy, thu giữ lúc bắt quả tang Phạm Thanh T. Theo kết luận giám định số 307/KLGĐ-H ngày 17/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon, được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Thanh T và hình dấu công an phường Tân Thuận Tây, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2419 gam, loại Methamphetamine;

- 01 (Một) gói niêm phong ma túy, thu giữ tại nơi cư trú của Phạm Thanh T. Theo kết luận giám định số 307/KLGĐ-H ngày 17/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Phạm Thanh T và hình dấu công an phường Tân Kiểng, Quận 7 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0297 gam, loại Methamphetamine;

- 01 (Một) điện thoại đi động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI: 013888004166495.

- 01 (Một) xe gắn máy hiệu Honda, biển số 54Z6 – 9441. Qua xác minh xe này do bà Nguyễn Thị TT đứng tên đăng ký. Qua xác minh, hiện nay, bà TT bỏ địa phương, chuyển đi đâu không rõ. Bị cáo Phạm Thanh T khai bị cáo mua chiếc xe trên của người thanh niên tên Thái (Không rõ nhân thân lai lịch), khi mua không làm giấy tờ mua bán xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã cho đăng tin tìm chủ sở hữu trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKSQ7 ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thanh T tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Phạm Thanh T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 và Điểm s Khoản 1

Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Đối với vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói nylon ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ 01 (Một) điện thoại đi động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI: 013888004166495; Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe gắn máy, biển số 54Z6 - 9441, hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thanh T đã có hành vi tàng trữ chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng 1,2716 gam (Một phẩy hai bảy một sáu gam) để sử dụng trái phép. Hành vi này của bị cáo Phạm Thanh T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, bà ngoại bị cáo là liệt sĩ, mẹ của bị cáo đang thờ cúng và hưởng chế độ ưu đãi gia đình liệt sĩ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thanh T là phù hợp, do bị cáo phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh khó khăn.

[5] Bị cáo Phạm Thanh T có nhân thân chưa bị kết án, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án, Cơ quan công an thu giữ:

- Gói ma túy niêm phong số 307/2020 còn lại sau giám định - Đây là chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép để sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại đi động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI: 013888004166495: Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai điện thoại này chỉ sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không liên lạc mua ma túy; Tại phiên tòa bị cáo khai có sử dụng điện thoại để liên lạc với bạn bè hỏi số điện thoại của Út để mua ma túy– Đây là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

- 01 (Một) xe gắn máy, biển số 54Z6 – 9441, số máy FMHV-334584, số khung MN8H-004584: Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 17/4/2020 của Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì do bà Nguyễn Thị TT đứng tên chủ đăng ký; Theo trả lời xác minh của Công an phường Tân Quy thì bà TT có hộ khẩu thường trú tại số C chung cư Tân Quy, đường 15, phường Tân Quy, Quận 7 nhưng bỏ địa phương, chuyển đi đâu không rõ; Bị cáo Phạm Thanh T khai mua chiếc xe này của 01 người tên Thái (không rõ nhân thân lai lịch), khi mua không làm giấy tờ mua bán xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa ai đến nhận.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe máy biển số 54Z6 – 9441, số máy FMHV-334584, số khung MN8H-004584. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với người thanh niên tên Út (Không rõ nhân thân lai lịch) - Bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2020;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy gói ma túy niêm phong số 307/2020;

- Tịch thu sung quỹ 01 (Một) điện thoại đi động hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI: 013888004166495;

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp của 01 (Một) xe gắn máy biển số 54Z6 – 9441, số khung MN8H004584, số máy: FMHV334584. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước;

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 84 ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 333, Khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo Phạm Thanh T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Thơm).